

CÔNG TY CỔ PHẦN
THAIHOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ

Về việc đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị,
thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Thaiholdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thaiholdings ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thaiholdings;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thaiholdings.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ("**ĐHĐCĐ**" hoặc "**Đại Hội**") của Công ty Cổ phần Thaiholdings ("**Công ty**") quy định Quy chế về việc đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 ("**Quy chế**") như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ("**HDQT**") được bầu: **05 (năm) người, trong đó có 01 (một) thành viên giữ chức vụ thành viên độc lập HDQT**;
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát ("**BKS**") được bầu: **03 (ba) người**;
- Nhiệm kỳ của thành viên HDQT, BKS được bầu: **2024 – 2029**;
- Số lượng ứng cử viên HDQT, BKS tối đa: không hạn chế.

ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty chốt tại ngày 22/03/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT, BKS

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực,

ngành nghề kinh doanh của Công ty;

- c) Thành viên HĐQT Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT của trên 05 (năm) công ty khác;
- d) Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- b) Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong 02 (hai) năm gần nhất;
- c) Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ 30% (ba mươi phần trăm) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của Công ty trong 02 (hai) năm gần nhất;
- d) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- e) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- f) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% (một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- g) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại Công ty;
- f) Không được là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán độc lập được chấp

thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó.

ĐIỀU 3. Đề cử thành viên HĐQT

3.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc Đại Hội trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f) Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).

3.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT. Việc đề cử được thực hiện như sau:

- a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự kiến hợp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;
- b) Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.

3.3. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4. Đề cử thành viên BKS

4.1. Việc đề cử thành viên BKS được thực hiện tương tự theo quy định tại khoản 3.1, khoản 3.2 Điều 3 của Quy chế này.

4.2. Trường hợp số lượng các ứng cử viên BKS thông qua đề cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ

ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5. Lựa chọn ứng cử viên

Dựa trên các đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty sẽ kiểm tra tính hợp lệ của từng hồ sơ. Trên cơ sở đó, các ứng cử viên được đề cử có hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ các tiêu chuẩn theo đúng Quy chế này, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty sẽ được đưa vào danh sách ứng cử viên để bầu vào HĐQT/BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty.

ĐIỀU 6. Nguyên tắc bầu cử

- 6.1.** Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ và bỏ phiếu kín.
- 6.2.** Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- 6.3.** Mỗi cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- 6.4.** ĐHĐCĐ bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
- 6.5.** Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử vào HĐQT, BKS.

ĐIỀU 7. Phương thức bầu cử

- 7.1.** Việc bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS ("**Tổng số phiếu bầu**"). Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- 7.2.** Cổ đông không bầu cho người nào trong danh sách ứng cử viên thì để trống ô số phiếu bầu của người đó.
- 7.3.** Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu:
 - ✓ Tổng số lượng phiếu được bầu vượt quá Tổng số phiếu bầu;
 - ✓ Xoá toàn bộ tên người ghi trong phiếu bầu;
 - ✓ Bầu quá số lượng thành viên được bầu;
 - ✓ Viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại Hội thông qua;
 - ✓ Ghi tỷ lệ % vào cột "số phiếu bầu";
 - ✓ Phiếu không theo mẫu in sẵn, không đóng dấu treo của Công ty.
- 7.4.** Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

ĐIỀU 8. Điều kiện trúng cử

- 8.1.** Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu

tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo Quy chế này.

- 8.2.** Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

ĐIỀU 9. Hồ sơ tham gia đề cử thành viên HĐQT, BKS

- 9.1.** Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu đề cử người vào HĐQT, BKS, vui lòng gửi hồ sơ trước 16 giờ ngày 19/04/2023. Thông tin địa chỉ nhận hồ sơ như sau:

Công ty Cổ phần Thaiholdings

- Địa chỉ: Trụ sở chính của Công ty tại Số 210 Đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Người liên hệ: Ms. Đinh Khánh Linh
- Điện thoại: 024 3968 9898 - 035 607 1283
- Email: linhdk@thaiholdings.com.vn

- 9.2.** Hồ sơ tham gia đề cử thành viên HĐQT/BKS bao gồm *(các mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty)*:

- Đơn đề cử thành viên HĐQT/BKS theo mẫu;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu *(có xác nhận của địa phương hoặc tổ chức nơi ứng cử viên đang làm việc)*;
- Bản sao chứng thực: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp trình độ chuyên môn của ứng cử viên;
- Biên bản họp của nhóm cổ đông trong trường hợp ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử.

Lưu ý: Người được đề cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực nội dung Hồ sơ đề cử của mình.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Chí Kiên